

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 31/7/2023  
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung .

2. Ông Nguyễn Minh Lý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Vân - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.*

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị Mỹ P, sinh năm 1988. Địa chỉ: số X, đường V, tổ 8, ấp 4B, Xã B, Hện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Ông Đặng Quốc B, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số X, đường V, khu phố 2, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ P trình bày:

Bà Phạm Thị Mỹ P và ông Đặng Quốc B tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau vào năm 2010 có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND phường Tân Hiệp, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vào ngày 07/5/2010. Trong quá trình sống chung thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Sau khi sinh con thì mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng và gay gắt, từ năm 2019 thì bà P và ông B không còn chung sống với nhau, bà P về nhà mẹ đẻ tại Hện Củ Chi để sinh sống, sau đó đi xuất khẩu lao động. Bà P và ông B đã không còn tình cảm vợ chồng, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau nên tình cảm vợ chồng hiện nay đã không còn và mục đích hôn

nhân nhằm gây dựng gia đình hạnh phúc đã không đạt được nên bà P yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Đặng Quốc B.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Mỹ P và ông Đặng Quốc B có con chung là Đặng Phạm Gia H, sinh ngày 24/7/2011. Sau khi ly hôn bà P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Phạm Gia H. Về cấp dưỡng bà P không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Mỹ P không yêu cầu giải quyết.

\* Bị đơn ông Đặng Quốc B: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên họp nhưng ông B không đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng không gửi ý kiến bằng văn bản phản đối yêu cầu ly hôn. Tòa án ban hành và tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông B cũng không đến Tòa án tham gia phiên tòa sơ thẩm.

Ngày 19/7/2023, nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ P thay đổi yêu cầu khởi kiện, về quan hệ hôn nhân bà P vẫn giữ nguyên yêu cầu về việc ly hôn với ông Đặng Quốc B, về con chung cháu Phạm Gia H, bà P đồng ý giao con chung cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng do cháu H từ nhỏ đã sinh sống cùng ông B và hiện nay đang đi học tại phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh B Dương. Về cấp dưỡng nuôi con bà P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết. Bà Phạm Thị Mỹ P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát không có kiến nghị sửa chữa, bổ sung gì về phần thủ tục. Về nội dung, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ P khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con với bị đơn ông Đặng Quốc B. Bị đơn ông Đặng Quốc B cư trú tại phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Căn cứ theo quy định pháp luật thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Đặng Quốc B vắng mặt lần 2. Do đó, căn

cứ Điều 228, Khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ P và ông Đặng Quốc B chung sống với nhau từ năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng bà P, ông B đã sống ly thân từ năm 2019. Quá trình giải quyết vụ án ông B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến nhưng ông B vẫn không tham gia tố tụng cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án cho thấy ông B đã không còn mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nhận thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nguyên đơn bà P yêu cầu được ly hôn với ông B là đúng quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà P và ông B có 01 người con chung tên Đặng Phạm Gia H, sinh ngày 24/7/2011. Theo đơn khởi kiện, sau khi ly hôn, bà P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Quá trình giải quyết vụ án ông B không đến Tòa án tham gia tố tụng, không có ý kiến về việc nuôi con chung tuy nhiên theo thay đổi yêu cầu khởi kiện của bà P và biên bản ghi nhận ý kiến của cháu Đặng Phạm Gia H thì hiện nay cháu H đang sống chung ổn định với ông B và cháu H cũng có nguyện vọng được sống cùng Ba B nên việc trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung của ông B sẽ đảm bảo ổn định cho việc học tập và sinh hoạt của cháu nên có căn cứ chấp nhận; Về cấp dưỡng nuôi con: Bà P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, đây là ý chí tự nguyện của bà P nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Do các bên đương sự không có yêu cầu tranh chấp nên không giải quyết.

Từ phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Mỹ P đối với ông Đặng Quốc B.

Xét lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ P phải chịu án phí sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, các Khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 228, Khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Mỹ P đối với ông Đặng Quốc B về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Mỹ P được ly hôn đối với ông Đặng Quốc B.

- Về con chung: Ông Đặng Quốc B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cháu Đặng Phạm Gia H, sinh ngày 24/7/2011.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Mỹ P cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Phạm Gia H, sinh ngày 24/7/2011 mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) kể từ ngày 31/7/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

Bà Phạm Thị Mỹ P có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

## 2. Về án phí sơ thẩm:

- Bà Phạm Thị Mỹ P phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002317 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bà Phạm Thị Mỹ P còn phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo luật định./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Hồng Phương**